

số. 203 /QĐ-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch triển khai hoạt động nghiệp vụ thực hiện Chương trình bố trí dân cư năm 2011 theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, xung yếu và rất xung yếu của rừng phòng hộ, khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-BNN-TC ngày 21/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2011 (Lần 1);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch triển khai hoạt động nghiệp vụ thực hiện Chương trình bố trí dân cư năm 2011 theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ (có *kế hoạch chi tiết đính kèm*) với tổng kinh phí là 8.000 triệu đồng (*Tám tỷ đồng chẵn*).

Điều 2. Giao Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả theo kế hoạch được phê duyệt;

Điều 3. Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ trưởng Vụ Tài chính, thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Cao Đức Phát (b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KTHT.



Hồ Xuân Hùng

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động nghiệp vụ thực hiện Chương trình bô trí dân cư năm 2011 theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ

(Phê duyệt kèm theo Tờ soạn định số 203 /QĐ-BNN-KTHT ngày 10/02/2011
về công tác bô trí dân cư nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2011

- Mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bô trí dân cư ở Trung ương và các địa phương.
- Thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp chính quyền và người dân đối với công tác bô trí dân cư.
- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện công tác bô trí dân cư của địa phương.
- Thu thập tài liệu xây dựng chương trình bô trí dân cư giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; Bô trí ổn định dân cư các xã biên giới Việt - Trung đến năm 2015.
- Xây dựng bản đồ số hóa bô trí dân cư vùng thiêng tại các tỉnh Miền núi Bắc Bộ.
- Tham quan học tập kinh nghiệm bô trí dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới ở một số nước trong khu vực.
- Mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác chuyên môn.
- Nghiệm thu Bộ tài liệu bô trí dân cư.
- Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý xây dựng Thông tư hướng dẫn Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 8/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mở lớp bồi dưỡng, tập huấn

- Đối tượng bồi dưỡng, tập huấn: Cán bộ làm công tác bô trí ổn định dân cư ở trung ương và các địa phương.

- Số lượng: 52 lớp, Số lượng học viên: khoảng 2.600 người.

- Thời gian thực hiện: Quý II và Quý III năm 2011.

2. Tuyên truyền

a. Nội dung tuyên truyền

- Thực trạng và giải pháp bố trí, ổn định dân cư sinh sống ở các vùng nguy cơ cao về thiên tai; đặc biệt khó khăn; vùng biên giới, hải đảo; vùng rừng phòng hộ đặc dụng, di cư tự do.

- Những điển hình tốt về bố trí dân cư gắn với phát triển nông thôn mới, hạn chế thiệt hại do thiên tai, di cư tự do, bảo vệ môi trường và cung cấp an ninh quốc phòng ở các địa phương.

- Tuyên truyền công tác bố trí dân cư trên các tạp chí.

- Kiến nghị các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác bố trí dân cư.

b. Hình thức tuyên truyền

Xây dựng các phóng sự ngắn phát trên các Tạp chí, Đài truyền hình Trung ương và địa phương.

c. Thời gian thực hiện: Các tháng trong năm 2011.

3. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện công tác bố trí dân cư của địa phương.

a. Nội dung

- Thành lập đoàn công tác kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ở các địa phương.

- Kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện kế hoạch năm 2011 về bố trí dân cư.

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2006-2010.

b. Thời gian thực hiện: Trong quý I, II, III và IV của năm 2011.

4. Thu thập tài liệu xây dựng chương trình bố trí dân cư giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

a. Nội dung:

- Khảo sát ở một số tinh trọng điểm về nhu cầu bố trí dân cư;

- Tổng hợp tư liệu xây dựng chương trình;

- Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia.

b. Thời gian thực hiện: Quý I, Quý II năm 2011

5. Xây dựng bản đồ số hóa bố trí dân cư vùng thiên tai các tỉnh Miền núi Bắc Bộ.

a. Nội dung: Số hóa bản đồ bố trí dân cư các khu vực bị ảnh hưởng do thiên tai tỷ lệ 1:50.000.

b. Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2011.

6. Tham quan học tập kinh nghiệm bô trí dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới ở một số nước trong khu vực

a. Nội dung: Tổ chức các đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm bô trí dân cư tại một số nước trong khu vực.

b. Thời gian thực hiện: Quý III, IV năm 2011

7. Mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác chuyên môn.

a. Nội dung: Thiết bị Văn phòng phẩm phục vụ công tác thu thập tư liệu về bô trí dân cư.

b. Thời gian thực hiện: Quý II năm 2011.

8. Nghiệm thu Bộ tài liệu bô trí dân cư

a. Nội dung: Tổ chức Hội đồng nghiệm thu Bộ tài liệu bô trí dân cư đã điều chỉnh, bổ sung.

b. Thời gian thực hiện: Quý I năm 2011

9. Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý xây dựng Thông tư hướng dẫn Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 8/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

a. Nội dung: Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến của các chuyên gia và địa phương để xây dựng Thông tư hướng dẫn Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 8/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện.

b. Thời gian thực hiện: Quý I năm 2011

III. KINH PHÍ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

TT	Nội dung hoạt động	Số lượng (lớp)	Kinh phí (tr.đồng)	Thời gian thực hiện
I	Lớp tập huấn	52	4.160	Quý II,III
1	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	20	1.600	
1.1	<i>Mở lớp tại Cục Kinh tế hợp tác và PTNT</i>	1	80	
1.2	<i>Mở lớp tại Hà Giang</i>	1	80	
1.3	<i>Mở lớp tại Phú Thọ (Vĩnh Phúc, Phú Thọ)</i>	1	80	
1.4	<i>Mở lớp tại Sơn La</i>	1	80	
1.5	<i>Mở lớp tại Lai Châu</i>	1	80	

1.6	<i>Mở lớp tại Kiên Giang (Kiên Giang, An giang)</i>	2	160	
1.7	<i>Mở lớp tại Cà Mau (Cà Mau, Bạc Liêu)</i>	2	160	
1.8	<i>Mở lớp tại Cần Thơ (Cần Thơ, Hậu Giang)</i>	2	160	
1.9	<i>Mở lớp tại Tiền Giang (Tiền Giang, Long An)</i>	2	160	
1.10	<i>Mở lớp tại Tây Ninh (Tây Ninh, Bình Phước)</i>	2	160	
1.11	<i>Mở lớp tại Khánh Hòa (Khánh Hòa, Phú Yên)</i>	2	160	
2	Trường Cán bộ quản lý và PTNT II	1	80	
3	Trường Cán bộ quản lý và PTNT I	1	80	
4	Các địa phương mở	28	2.240	
4.1	<i>Quảng Ninh</i>	1	80	
4.2	<i>Bắc Giang</i>	1	80	
4.3	<i>Điện Biên</i>	1	80	
4.4	<i>Bắc Kạn</i>	1	80	
4.5	<i>Lạng Sơn</i>	1	80	
4.6	<i>Thanh Hóa</i>	1	80	
4.7	<i>Nghệ An</i>	1	80	
4.8	<i>Hà Tĩnh</i>	1	80	
4.9	<i>Quảng Bình</i>	1	80	
4.10	<i>Quảng Trị</i>	1	80	
4.11	<i>Thái Bình</i>	1	80	
4.12	<i>Đà Nẵng</i>	1	80	
4.13	<i>Quảng Nam</i>	1	80	
4.14	<i>Bình Định</i>	1	80	
4.15	<i>Gia Lai</i>	1	80	
4.16	<i>Cao Bằng</i>	1	80	
4.17	<i>Lào Cai</i>	1	80	
4.18	<i>Yên Bái</i>	1	80	
4.19	<i>Hải Phòng</i>	1	80	
4.20	<i>Tuyên Quang</i>	1	80	
4.21	<i>Hải Dương</i>	1	80	

4.22	<i>Hưng Yên</i>	1	80	
4.23	<i>Thái Nguyên</i>	1	80	
4.24	<i>Ninh Bình</i>	1	80	
4.25	<i>Huế</i>	1	80	
4.26	<i>Lâm Đồng</i>	1	80	
4.27	<i>Đăk Nông</i>	1	80	
4.28	<i>Kontum</i>	1	80	
4.29	<i>Đăk Lăk</i>	1	80	
4.30	<i>Bình Thuận</i>	1	80	
4.31	<i>Quảng Ngãi</i>	1	80	
II	Tuyên truyền		860	Quý II, III
III	Xây dựng bản đồ số hóa bố trí dân cư vùng Trung du miền núi Bắc Bộ		900	Quý II, III
IV	Tham quan học tập kinh nghiệm về bố trí dân cư ở một số nước trong khu vực		800	Quý III, IV
V	Mua sắm trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác chuyên môn		100	Quý II
VI	Nghiệm thu bộ tài liệu Bố trí dân cư		10	Quý I
VII	Kiểm tra, sơ kết Chương trình bố trí dân cư giai đoạn 2006-2010		1.270	Quý I, II, III, IV
VIII	Thu thập, rà soát Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg, tổ chức Hội thảo dự thảo Quyết định về việc phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020		40	Quý I, II
IX	Hội thảo Thông tư hướng dẫn Quyết định số 34/2010/QĐ-TTg ngày 8/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện		20	Quý I
	Tổng cộng		8.000	

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính lập dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện các nội dung kế hoạch đã được phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương và các cơ sở đào tạo mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan soạn thảo bổ sung, sửa đổi bộ tài liệu bồi dưỡng, tập huấn về bố trí dân cư phù hợp với từng đối tượng.

- Phối hợp với các Tạp chí, Đài truyền hình Trung ương và địa phương tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp chính quyền và người dân đối với công tác bố trí dân cư.

- Chủ trì biên soạn cuốn sổ tay hệ thống các văn bản chính sách liên quan đến bố trí ổn định dân cư giúp cho cán bộ, công chức ở các địa phương nắm chắc chính sách để lòng ghép thực hiện đảm bảo đúng pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo.

2. Vụ Tài chính

- Trình lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch phân bổ kinh phí.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng thanh quyết toán kinh phí đúng quy định của Nhà nước.

- Quyết toán kinh phí với Bộ Tài chính./z